

SOẠN BÀI: GIAO TIẾP, VĂN BẢN VÀ PHƯƠNG THỨC BIỂU ĐẠT

I. Tìm hiểu chung về văn bản và phương thức biểu đạt

1. Văn bản và mục đích giao tiếp

a) Em làm thế nào khi cần biểu đạt một điều gì đó cho người khác biết?

- Khi cần biểu đạt một điều gì đó (một tư tưởng, tình cảm, nguyện vọng, ...) cho người khác biết thì ta dùng ngôn ngữ nói hoặc viết (có thể một câu hoặc nhiều câu).

b) Chỉ dùng một câu có thể biểu đạt một cách trọn vẹn, đầy đủ, rõ ràng tư tưởng, tình cảm, nguyện vọng của mình cho người khác biết được không?

- Một câu thường mang một nội dung nào đó tương đối trọn vẹn. Nhưng để biểu đạt những nội dung thực sự đầy đủ, trọn vẹn một cách rõ ràng thì một câu nhiều khi không đủ.

c) Làm cách nào để có thể biểu đạt đầy đủ, trọn vẹn, rõ ràng tư tưởng, tình cảm, nguyện vọng của mình?

- Phải dùng văn bản để biểu đạt thì mới đảm bảo cho người khác hiểu được đầy đủ, trọn vẹn, rõ ràng tư tưởng, tình cảm của mình.

d) Đọc kĩ câu ca dao sau:

Ai ơi giữ chí cho bền

Dù ai xoay hướng đổi nền mặc ai

Hãy suy nghĩ để trả lời: Câu ca dao này được sáng tác nhằm mục đích gì? - Nó nói lên điều gì (chủ đề)? - Câu 6 và câu 8 trong câu ca dao này quan hệ với nhau như thế nào? Chúng liên kết về luật thơ và về ý với nhau ra sao? - Câu ca dao này đã biểu đạt được trọn vẹn một ý chưa? - Có thể xem câu ca dao này là một văn bản không?

- Gợi ý: Câu ca dao này được sáng tác nhằm khuyên nhủ con người, với chủ đề giữ chí cho bền. Về luật thơ, vần (bền – nền) là yếu tố liên kết hai câu 6 và 8. Về ý nghĩa, câu 8 nói rõ giữ chí cho bền là thế nào: là vững vàng, không dao động khi người khác thay đổi chí hướng. Quan hệ liên kết ý ở đây là giải thích, câu sau làm rõ ý cho câu trước. Câu ca dao này là một văn bản.

đ) Vì sao có thể xem lời phát biểu của thầy (cô) hiệu trưởng trong lễ khai giảng năm học cũng là một văn bản?

Lời thầy (cô) hiệu trưởng phát biểu trong lễ khai giảng năm học là một văn bản (nói) vì:

- Nó gồm một chuỗi lời

- Có chủ đề: Thường là nêu thành tích, hạn chế trong năm học vừa qua, đề ra và kêu gọi thực hiện tốt nhiệm vụ của năm học mới.

- Các bộ phận của bài phát biểu liên kết chặt chẽ với nhau theo chủ đề và cách diễn đạt.

e) Em viết một bức thư cho bạn bè, có phải là em tạo lập một văn bản không?

- Bức thư cũng là một dạng văn bản viết. Nó có chủ đề và thường là thông báo tình hình của người viết, hỏi han tình hình của người nhận;

- Vì vậy, viết thư cũng có nghĩa là tạo lập một văn bản.

g) Bài thơ, truyện kể (có thể là kể bằng miệng hoặc bằng chữ viết), câu đối có phải là văn bản không?

- Bài thơ, truyện kể – truyện miệng hay bằng chữ viết, câu đối đều là văn bản.

h) Đơn xin (hay đề nghị,...), thiệp mời có phải là văn bản không?

- Đơn xin (hay đề nghị,...), thiệp mời cũng là những dạng văn bản.

Như vậy, thế nào là văn bản?

- Văn bản là chuỗi lời nói miệng hay bài viết có chủ đề thống nhất, có liên kết, mạch lạc, vận dụng phương thức biểu đạt phù hợp để thực hiện mục đích giao tiếp.

- Có thể kể thêm một số văn bản : một cuốn tiểu thuyết, một nghị quyết, một biên bản nộp phạt vì vi phạm pháp luật, một đơn xin nghỉ học...



Soạn bài:
Giao tiếp, văn bản và phương thức biểu đạt.

2. Kiểu văn bản và phương thức biểu đạt của văn bản

6 kiểu văn bản tương ứng với 6 phương thức biểu đạt:

Kiểu văn bản và TT phương thức biểu đạt	Mục đích giao tiếp	Ví dụ
1 Tự sự	Trình bày diễn biến sự việc	Truyện: "Tám Cám", "An Dương Vương và Mị Châu, Trọng Thủy"
2 Miêu tả	Tái hiện trạng thái sự vật, con người	Miêu tả cảnh các em học sinh trong buổi lễ Khia giảng đầu năm học
3 Biểu cảm	Bày tỏ tình cảm, cảm xúc.	Bày tỏ lòng yêu mến thầy cô, bạn bè
4 Nghị luận	Bàn luận: Nêu ý kiến đánh giá.	Ca dao: "Thân em như tấm lụa đòa/ Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai"
5 Thuyết minh	Giới thiệu đặc điểm, tính chất, phương pháp.	Từ đơn thuốc chữa bệnh, thuyết minh thí nghiệm
6 Hành chính công vụ	Trình bày ý mới quyết định thể hiện, quyền hạn trách nhiệm giữa người và người.	Đơn từ, báo cáo, thông báo, giấy mời. như: Đơn xin nghỉ học, giấy mời họp PHHS...

Bài tập: Với các tình huống giao tiếp sau, hãy lựa chọn kiểu văn bản với phương thức biểu đạt tương ứng:

- Hai đội bóng đá muốn xin phép sử dụng sân vận động của thành phố (Hành chính - công vụ)
- Tường thuật diễn biến trận đấu bóng đá (Tự sự)
- Tả lại những pha bóng đẹp trong trận đấu (Miêu tả)
- Giới thiệu quá trình thành lập và thành tích thi đấu của hai đội (Thuyết minh)
- Bày tỏ lòng yêu mến môn bóng đá (Biểu cảm)
- Bác bỏ ý kiến cho rằng bóng đá là môn thể thao tốn kém, làm ảnh hưởng không tốt tới việc học tập và công tác của nhiều người. (Nghị luận)

III. Luyện tập

Câu 1: Mục đích giao tiếp của các văn bản:

- a. Kể lại chuyện Tấm bị Cám lừa lấy hết tôm tép. (Tự sự)
- b. Miêu tả lại cảnh đêm trăng. (Miêu tả)
- c. Kêu gọi, thuyết phục học sinh cố gắng học tập và rèn luyện; (Nghị luận)
- d. Bày tỏ tâm tình; (Biểu cảm)
- đ. Giới thiệu về sự quay của Trái Đất (Thuyết minh)

Câu 2. Truyền thuyết Con Rồng, cháu Tiên thuộc kiểu văn bản nào? Và sao em biết như vậy?

- Truyền thuyết “Con Rồng, cháu Tiên” thuộc văn bản tự sự.
- Vì: Mục đích giao tiếp của truyện là trình bày diễn biến sự việc.